

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2019/HSST  
Ngày 15 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Anh Ngọc.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Hân – Bà Phan Thị Quế.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:110/2019/HSST, ngày 19 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:112/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Thị D(Tên gọi khác: không); Giới tính: nữ, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1978, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: làm ruộng; Đảng, đoàn thể: không; Con ông: Lê Quang T, sinh năm 1955; Con bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1957; Anh chị em ruột có 09 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Chồng: Cao Xuân T, sinh năm 1980; Có 03 con, con lớn nhất 18 tuổi, con nhỏ nhất 07 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2019 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Lê Thị H(Tên gọi khác: không); Giới tính: nữ, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1970 tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKKH thường trú: xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/10; Đảng, đoàn thể: không; Con ông: Lê Hồng X, sinh năm 1937; Con bà: Vũ Thị V, sinh năm 1939; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Chồng: Nguyễn Trọng T, sinh năm 1964; Có 4 người con, con lớn nhất 31 tuổi, con nhỏ nhất 23 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2019 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Có mặt tại phiên tòa).

**\*Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1954(Vắng mặt)  
Trú tại: xóm H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An
- Ông Trần Văn Bính, sinh năm 1955(vắng mặt)

Trú tại: xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 06/7/2019, Lê Thị D sinh năm 1978 trú ở xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An đi bộ đến khu vực ngã ba Cầu L thuộc Khối B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về bán lấy tiền chênh lệch. Tại đây Lê Thị D đã mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ 09 viên ma túy (hồng phiến) với giá 450.000 đồng được bỏ trong một đoạn ống nhựa màu trắng. Sau khi mua được số ma túy trên, Lê Thị D đưa về nhà cất giấu trong phòng ngủ, đến khoảng 17 giờ ngày 07 tháng 7 năm 2019, Lê Thị D đi đến sân bóng chuyền của xóm P thì gặp Lê Thị H sinh năm 1970 trú ở xóm K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Lê Thị H hỏi “có đồ không, để cho chị ít viên chứ mấy thằng em cứ hỏi suốt” (ý hỏi là có ma túy bán lại cho Lê Thị H ít viên để bán lại cho người khác). Lê Thị D trả lời có và đồng ý bán cho Lê Thị H 05 viên với giá 350.000 đồng, hai bên hẹn nhau khoảng 19 giờ sẽ giao ma túy tại trước đường xóm vào nhà của Lê Thị H. Sau khi thống nhất bán ma túy Lê Thị H thì Lê Thị D đi về nhà lấy 05 viên ma túy cho vào trong một ống nhựa màu vàng, số còn lại 04 viên cất giấu tại túi quần bò trong phòng ngủ. Khoảng 19 giờ cùng ngày 07 tháng 7 năm 2019, Lê Thị D đi bộ đến đường xóm K gặp Lê Thị H đưa cho Lê Thị H 05 viên ma túy đựng trong đoạn ống nhựa màu vàng, nhận hàng kiểm tra xong Lê Thị H giao cho Lê Thị D số tiền 350.000 đồng và cầm số ma túy về cất giấu ở chân cột trước thềm nhà ở.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08 tháng 7 năm 2019, có một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ đi xe máy đến đầu đường xóm K, xã Đ gặp Lê Thị H và hỏi “có đồ không gì, bán cho cháu mấy viên” (ý hỏi là Lê Thị H có ma túy không, bán cho mấy viên), Lê Thị H hỏi “cháu lấy nhiều không, gì chỉ có 05 viên thôi”, người thanh niên hỏi giá bao nhiêu, Lê Thị H nói giá 500.000 đồng thì người này đồng ý mua. Lê Thị H đi về nhà lấy 05 viên ma túy trong ống nhựa màu vàng đưa ra ngoài cổng để giao cho người thanh niên, lúc đang chuẩn bị giao số ma túy này thì lực lượng Công an huyện Diễn Châu phát hiện, bắt giữ Lê Thị H cùng số ma túy trên, người thanh niên mua ma túy lợi dụng sơ hở lên xe máy bỏ chạy nên không bắt giữ được. Sau khi bắt giữ Lê Thị H cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Lê Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 31 tháng 7 năm 2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu chuyển vụ án cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Ngày 02 tháng 8 năm 2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám xét nơi ở của Lê Thị D tại xóm P, xã Đ và thu giữ được 04 viên ma túy dạng nén hình tròn màu đỏ được đựng trong một đoạn ống nhựa màu trắng cất giấu tại túi quần bò của Lê Thị D trong phòng ngủ. Ngày 03/8/2019 Lê Thị D đã đến Công an huyện Yên Thành đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội nêu trên.

Tổng khối lượng 05(năm) viên nén màu hồng thu giữ của Lê Thị H là 0,5

gam (không phải năm gam) đã lấy 02 viên có khối lượng 0,2 gam để làm mẫu trung cầu giám định (mẫu đã sử dụng hết không hoàn lại) đã được kết luận tại kết luận giám định số: 1020/KL-PC09 ngày 11/7/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An là ma túy (Methamphetamine), còn lại 03 viên có khối lượng 0,3 gam đã niêm phong lại, hiện nay đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân huyện Yên Thành sự bảo quản chờ xử lý.

Tổng khối lượng 04(bốn) viên nén màu hồng thu giữ tại nhà của Lê Thị D là 0,39 gam (không phải ba chín gam) đã lấy 02 viên có khối lượng 0,2 gam để làm mẫu trung cầu giám định (mẫu đã sử dụng hết không hoàn lại) đã được kết luận tại kết luận giám định số : 1127/KL-PC09 ngày 06/8/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An là ma túy (Methamphetamine), còn lại 02 viên có khối lượng 0,19 gam đã niêm phong lại, hiện nay đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành bảo quản chờ xử lý.

Ngoài ra Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 350.000 đồng tiền bán ma túy do Lê Thị D giao nộp, số tiền này đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 120/VKS-YT, ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Thị D, Lê Thị H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Thị D từ 26 tháng đến 28 tháng tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 24 tháng đến 27 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,49 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần bò đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng)

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 26/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ buộc tội: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/7/2019 có một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ đi xe máy đến đầu đường xóm K, xã Đ, huyện Y gặp Lê Thị H và hỏi “Có đồ không gì, bán cho cháu mấy viên” Lê Thị H hỏi

“cháu lấy nhiều không, gì chỉ có 05 viên thôi”, người thanh niên hỏi giá bao nhiêu, Lê Thị H trả lời giá 500.000 đồng thì người thanh niên đồng ý mua. Lê Thị H đi về nhà lấy 05 viên ma túy trong ống nhựa màu vàng đưa ra ngoài cổng để giao cho người thanh niên, đang chuẩn bị giao số ma túy này thì lực lượng Công huyện Diễn châu phát hiện, bắt giữ Lê Thị H cùng số ma túy trên, lợi dụng sơ hở thanh niên mua ma túy lên xe máy bỏ chạy nên không bắt giữ được. Sau khi bắt giữ Lê Thị H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Lê Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 31/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Diễn Châu đã chuyển vụ án cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra Lê Thị H khai số ma túy bị thu giữ là do Lê Thị H mua của Lê Thị D tại xóm P, xã Đ vào ngày 06/7/2019 với mục đích là bán lại để lấy tiền chênh lệch. Ngày 02 tháng 8 năm 2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám xét nơi ở của Lê Thị D đã thu giữ được 04 viên nghi là ma túy dạng nén hình tròn màu đỏ được đựng trong một đoạn ống nhựa màu trắng cất giấu tại túi quần bò của Lê Thị D trong phòng ngủ. Ngày 03/8/2019 Lê Thị D đã đến Công an huyện Yên Thành đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lê Thị D khai số ma túy bán cho Lê Thị H và thu trong túi quần của bị cáo tại phòng ngủ của gia đình là do Lê Thị D mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ tại ngã ba cầu L thuộc khối B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, mục đích mua là để bán lấy cho những người có nhu cầu để hưởng chênh lệch. Năm viên nén màu hồng thu giữ của Lê Thị H có tổng khối lượng là 0,5 gam (không phải năm gam)”, 04 (bốn) viên thu giữ tại nhà của Lê Thị D có tổng khối lượng là 0,39 gam (không phải ba chín gam). Toàn bộ số viên nén màu hồng thu của Lê Thị D, Lê Thị H đã lấy mẫu trung cầu giám định (Mẫu đã sử dụng hết không hoàn lại) được kết luận là ma túy có tên gọi là (Methamphetamine). Số ma túy sau khi lấy mẫu trung cầu giám định còn lại, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành đã chuyển cho chi cục thi hành án dân sự chờ xử lý theo qui định.

[2] Căn cứ vào hành vi do Lê Thị H, Lê Thị D đã thực hiện, khối lượng ma túy thu giữ, kết luận giám định cơ quan chuyên môn. Cơ quan điều tra, điều tra viên thấy rằng Lê Thị D, Lê Thị H đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại Điều 251 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng, theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự, như quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Lê Thị D, Lê Thị H, lấy lời khai, hỏi cung bị can, điều tra xác minh làm cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Căn cứ kết quả điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Lê Thị D và Lê Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Vụ án thuộc loại án rất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Lê Thị D, Lê Thị H thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội. Các

bị cáo hiểu được tác hại không lường của ma túy thông qua các phương tiện truyền thông từ trung ương đến địa phương, việc mua bán ma túy đã làm ảnh hưởng rất lớn tới cộng đồng xã hội nói chung và từng cá nhân nói riêng, cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chính vì vậy Nhà Nước và pháp luật Việt Nam nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đã cụ thể hóa về tội danh, hình phạt qui định trong bộ luật hình sự với những hình phạt chế tài nghiêm khắc, mức cao nhất là tử hình. Mặc dù biết vậy nhưng do coi thường pháp luật các bị cáo đã liều lĩnh thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích hưởng chênh lệch, thu lợi bất chính, hậu quả của việc xem thường pháp luật của các bị cáo là bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ chờ xử lý. Xét tính chất vụ vụ án và hành vi các bị cáo thực hiện thấy rằng cần xử lý các bị cáo với một hình phạt nghiêm minh để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung, xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo đối với bị cáo là cần thiết.

Vụ án có hai bị cáo tham gia thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội khác nhau, nên phân hóa để xử lý cho phù hợp.

[4] Đối với bị cáo Lê Thị D thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy tích cực hơn bị cáo Lê Thị H, chính bị cáo là người tìm mua ma túy để đưa về nhà cất dấu, khi có cơ hội đưa ra bán để lấy tiền chênh lệch thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy. Khối lượng ma túy (Methamphetamine) mà bị cáo Lê Thị D phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,89 gam, trong đó bán cho Lê Thị H 0,5 gam (không phải năm gam)”, thu giữ tại nhà của bị cáo là 0,39 gam (không phải ba chín gam), nên Lê Thị D phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng để bị cáo thấy được sự nghiêm của pháp luật, qua đó để bị cáo thấy được bài học, cố gắng cải tạo thành người có ích cho xã hội và gia đình.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, đã đến công an đầu thú, bố của bị cáo là ông Lê Quang T được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con nhỏ bị bệnh bẩm sinh, ốm đau thường xuyên là những tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Lẽ ra xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù, nhưng xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tình nhân đạo của pháp luật.

[5] Đối với bị cáo Lê Thị H thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cũng rất tích cực, so với bị cáo Lê Thị D thì ít nguy hiểm hơn, nhưng hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, bị cáo đã có ý thức mua ma túy từ bị cáo Lê Thị D để bán lại cho các đối tượng khác để lấy tiền chênh lệch. Khối lượng ma túy (Methamphetamine) mà bị cáo Lê Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,5 gam (không phải năm gam). Căn cứ vào hành vi bị cáo thực hiện và khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thấy rằng cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng để bị cáo thấy được sự nghiêm của pháp luật.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, bố của bị cáo ông Lê Quang Hồng X được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Huy chương chiến sỹ vẻ vang là những tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Lẽ ra xử phạt bị cáo với mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù, nhưng xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do điều kiện kinh tế của bị cáo Lê Thị D, bị cáo Lê Thị H khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Quá trình điều tra Lê Thị D khai số ma túy bị cáo bán cho Lê Thị H và thu giữ tại túi quần bò trong phòng ngủ là do Lê Thị D mua của một người đàn ông tại cầu L thuộc Khối B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, Cơ quan điều tra đã xác minh đối tượng nhưng không có kết quả nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với thanh niên mua ma túy của bị cáo Lê Thị H, lợi dụng sơ hở bỏ chạy, không xác định được danh tính địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ của Lê Thị D, Lê Thị H khối lượng ma túy 0,89 gam (Methamphetamine), đã lấy 0,4 gam làm mẫu trung cầu giám định (mẫu không hoàn lại), khối lượng còn lại là 0,49 gam (Methamphetamine) và 01 chiếc quần bò Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục thi hành án Yên Thành tỉnh Nghệ An. Xét đây là những vật chứng nhà nước cấm lưu hành, liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo Lê Thị D giao nộp cho cơ quan điều tra là tiền do mua bán ma túy mà có, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thị D 02(hai) năm 02(hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam đối với bị cáo (Ngày 03/8/2019) .

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 02(hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam đối với bị cáo (Ngày 08/7/2019) .

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại có khối lượng 0,49 gam (Methamphetamine) và 01 chiếc quần bò do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019 và phiếu nhập kho số: NK0111 ngày 20/9/2019.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) do Lê Thị D giao nộp đã được Cơ quan điều tra chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành mở tại kho bạc huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An ( Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/9/2019).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc Lê Thị D, Lê Thị H mỗi bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

(Đã ký)

**Vũ Anh Ngọc**